

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật**

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 03 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 717/QĐ-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật trực thuộc Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chức năng

1. Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật là đơn vị thuộc Bộ Tư pháp, có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp quản lý nhà nước và tổ chức thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, theo dõi chung tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi cả nước.

2. Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật (sau đây gọi là Cục) là đơn vị có tư cách pháp nhân, có trụ sở tại thành phố Hà Nội, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Cục có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Xây dựng, trình Bộ trưởng kế hoạch công tác dài hạn, 5 năm, hàng năm của Cục; tham gia xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm và hàng năm của ngành Tư pháp.

2. Xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật để Bộ trưởng trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền.

3. Thẩm định, tham gia xây dựng, góp ý, thẩm định các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính do các Bộ, cơ quan ngang Bộ chủ trì soạn thảo; tham gia xây dựng, góp ý, thẩm định dự thảo văn bản về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và các dự thảo văn bản khác do Bộ trưởng giao.

4. Theo dõi, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật và đề xuất các phương án xử lý bất cập, hạn chế trong thực tiễn áp dụng pháp luật theo quy định của pháp luật.

5. Hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

6. Về quản lý xử lý vi phạm hành chính:

a) Hướng dẫn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về xử lý vi phạm hành chính;

b) Phối hợp với các đơn vị có liên quan của Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện trong quản lý công tác xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý của Tòa án nhân dân các cấp theo quy định của pháp luật;

c) Hướng dẫn nghiệp vụ về áp dụng pháp luật xử lý vi phạm hành chính; có ý kiến về việc áp dụng pháp luật xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật và phân công của Bộ trưởng;

d) Kiểm tra hoặc phối hợp kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ;

đ) Đề xuất với Bộ trưởng kiến nghị các Bộ, cơ quan ngang Bộ tiến hành thanh tra hoặc phối hợp với Thanh tra Bộ đề xuất Bộ trưởng xem xét, quyết định thanh tra việc áp dụng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính có ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức và tham gia việc thanh tra theo quy định của pháp luật;

e) Tổng hợp, xây dựng Báo cáo chung về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong phạm vi toàn quốc.

7. Về theo dõi thi hành pháp luật:

a) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các đơn vị xây dựng pháp luật thuộc Bộ trong việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

b) Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính; chủ trì, phối hợp với các đơn vị thuộc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan, tổ chức có liên quan theo dõi chung tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi cả nước và trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý liên ngành, có nhiều khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành;

c) Kiến nghị và thực hiện kiểm tra liên ngành, kiểm tra của Bộ về tình hình thi hành pháp luật trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý liên ngành, có nhiều khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ;

d) Đề xuất việc giao đơn vị chuyên môn thuộc Bộ cho ý kiến về việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật theo phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp ý kiến về việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật trong trường hợp nội dung cho ý kiến có liên quan đến nhiều đơn vị thuộc Bộ;

đ) Xây dựng báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về công tác theo dõi *chung* thi hành pháp luật trong phạm vi cả nước trình Bộ trưởng báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

8. Xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính; xây dựng và duy trì hoạt động của Trang thông tin về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật theo quy định.

9. Thực hiện thống kê về xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

10. Thực hiện nhiệm vụ quản lý xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp; tổng hợp kết quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật của các đơn vị thuộc Bộ.

11. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

12. Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng và quản lý đội ngũ công chức, viên chức, người lao động của đơn vị theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

13. Kiểm tra, tham gia thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

14. Thực hiện chế độ tài chính, kế toán, quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản của Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức, biên chế

1. Cơ cấu tổ chức

a) Lãnh đạo Cục:

Lãnh đạo Cục gồm có Cục trưởng và không quá 03 (ba) Phó Cục trưởng.

Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Cục.

Các Phó Cục trưởng giúp Cục trưởng quản lý, điều hành hoạt động của Cục; được Cục trưởng phân công trực tiếp quản lý, chỉ đạo một số lĩnh vực, nhiệm vụ công tác; chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về những lĩnh vực, nhiệm vụ công tác được phân công.

b) Các tổ chức trực thuộc Cục:

- Các tổ chức giúp Cục trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước:

+ Văn phòng Cục;

+ Phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính;

+ Phòng Theo dõi thi hành pháp luật;

+ Phòng Cơ sở dữ liệu xử lý vi phạm hành chính;

- Đơn vị sự nghiệp: Trung tâm Thông tin pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật.

Trung tâm Thông tin pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các tổ chức thuộc Cục do Bộ trưởng quyết định trên cơ sở đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật.

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác giữa các tổ chức thuộc Cục do Cục trưởng quy định.

2. Biên chế:

a) Biên chế công chức của Cục thuộc biên chế công chức của Bộ Tư pháp, do Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định phân bổ trên cơ sở đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

b) Biên chế sự nghiệp của Cục do Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định phân bổ trên cơ sở đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ theo quy định của pháp luật về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế, quản lý và sử dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp, dịch vụ công lập.

Điều 4. Trách nhiệm và mối quan hệ công tác

Trách nhiệm và mối quan hệ công tác giữa Cục với Lãnh đạo Bộ, các đơn vị thuộc Bộ, Sở Tư pháp và Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được thực hiện theo Quy chế làm việc của Bộ và các quy định cụ thể sau:

1. Cục chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Bộ trưởng hoặc Thứ trưởng phụ trách; có trách nhiệm báo cáo Lãnh đạo Bộ những vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của Lãnh đạo Bộ, kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác, chương trình, kế hoạch có liên quan đến lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Cục.

2. Cục là đầu mối giúp Lãnh đạo Bộ thực hiện quan hệ công tác với các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác trong các lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Cục.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 2 Quyết định này, nếu có vấn đề phát sinh liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị khác thuộc Bộ, Cục có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với đơn vị đó để giải quyết.

Khi có yêu cầu của các đơn vị khác thuộc Bộ trong việc giải quyết các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị đó mà có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Cục thì Cục có trách nhiệm phối hợp giải quyết.

Trường hợp phát sinh vấn đề vượt quá thẩm quyền hoặc có ý kiến khác nhau giữa Cục với các đơn vị có liên quan thì Cục trưởng có trách nhiệm báo cáo, xin ý kiến Bộ trưởng hoặc Thứ trưởng phụ trách.

4. Quan hệ công tác giữa Cục và một số đơn vị thuộc Bộ có liên quan:

a) Chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Vụ Pháp luật quốc tế, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật trong việc xây dựng, thẩm định, góp ý các văn bản về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật;

b) Phối hợp với Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính; Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Vụ Pháp luật quốc tế, Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật và các đơn vị khác có liên quan trong việc theo dõi chung tình hình thi hành pháp luật, cho ý kiến về việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật theo phân công của Lãnh đạo Bộ;

c) Phối hợp với Cục Kiểm soát thủ tục hành chính trong việc kiểm tra, theo dõi việc thi hành pháp luật liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

d) Phối hợp với Thanh tra Bộ thực hiện thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ;

đ) Chủ trì, phối hợp với Cục Công nghệ thông tin trong việc xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật, quản lý Trang thông tin về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật;

e) Chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính trong việc thực hiện thống kê về xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

1. Vụ trưởng Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật có trách nhiệm phối hợp với Cục trưởng Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ bàn giao nhiệm vụ, tổ chức, biên chế, cán bộ thực hiện nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật từ Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật sang Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật.

2. Vụ trưởng Vụ Pháp luật hình sự - hành chính có trách nhiệm bàn giao nhiệm vụ liên quan đến pháp luật xử lý vi phạm hành chính sang Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật.

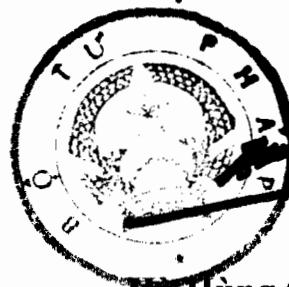
3. Tổ trưởng Tổ công tác thực hiện Đề án xây dựng tổ chức bộ máy, biên chế triển khai thực hiện quản lý thống nhất về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của Bộ Tư pháp, các Bộ, cơ quan ngang Bộ và các cơ quan tư pháp địa phương có trách nhiệm bàn giao việc thực hiện nhiệm vụ của Tổ công tác theo Quyết định số 2735/QĐ-BTP cho Cục trưởng Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật.

4. Cục trưởng Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật, Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lãnh đạo Bộ;
- Văn phòng Đảng ủy;
- Các tổ chức chính trị - xã hội thuộc cơ quan Bộ Tư pháp;
- Công thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, Vụ TCCB, Cục QLXLVPHC&TDTHPL.

BỘ TRƯỞNG



Hà Hùng Cường